

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2022/HS-ST

Ngày 20 - 4 - 2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông La Văn Liệu, ông Bùi Thế Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quang Lương Hùng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn L; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 10 năm 1994 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Khối 7-8, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Th (Đã chết), con bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1966. Bà hiện trú tại Khối 7-8, thị trấn Con C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ: Chưa có; Tiền án: Có 2 tiền án: Bản án số 45, ngày 29/8/2017, của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 09 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 08/3/2018 Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Chưa xóa án tích. Bản án số 48, ngày 30/10/2018, của Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ an, xử phạt 20 tháng tù về tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 06/01/2020 Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/10/2011, bị Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An xử phạt về hành vi: “ Đánh bạc”. Ngày 05/12/2011 có hành vi trộm cắp tài sản, Ủy ban nhân dân huyện Con Cuông ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng 24 tháng. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Chu Minh Đ; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 9 năm 1996 tại huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn Liên T, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12;

Con ông Chu Minh T, sinh năm 1960, con bà Chu Thị X, sinh năm 1967. Ông bà đều trú tại: Thôn Liên T, xã Bồng K, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An; Vợ: Chưa có; Tiền án: Có 03 tiền án: Bản án số 11, ngày 22/4/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 09 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 12/12/2015 chấp hành xong. Chưa xóa án tích, bản án số 56, ngày 22/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 12 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 05/9/2018 Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Chưa xóa án tích, bản án số 33, ngày 26/6/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xử phạt 26 tháng tù về tội: “ Trộm cắp tài sản”. Ngày 30/4/2021 Chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Hiện chưa xóa án tích; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/11/2011 có hành vi “ Cố ý gây thương tích” bị Công an huyện Con Cuông xử phạt hành chính. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Phan Thị T, sinh năm 1955 – Có mặt

Địa chỉ: Khối 7-8, thị trấn C C, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 04/11/2021, Chu Minh Đ đến nhà Nguyễn Văn L chơi và ngủ lại qua đêm ở nhà L. Sáng ngày 05/11/2021, L rủ Đ đi trộm cắp tài sản và Đ đồng ý. Khoảng 08 giờ, ngày 05/11/2021, L và Đ đi bộ từ nhà L để tìm nhà nào sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua nhà bà Phan Thị T phát hiện không có ai ở nhà nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào nhà bà T để trộm cắp tài sản. Do quen biết với anh T là con trai bà T vì L và Đ đã nhiều lần đến nhà bà T chơi và biết rõ địa hình trong nhà và xung quanh nhà bà T. Sau đó cả hai trèo qua tường rào phía sau, bên phải, sát nhà tắm vào vườn nhà bà T phát hiện trên mái PIBRO xi măng phía sau khu vực nhà vệ sinh có một lỗ hổng, Chu Minh Đ đã trèo qua lỗ hổng vào bên trong nhà bà T. Khi vào được trong nhà Đ nhìn thấy có chìa khoá treo gần cửa lối nhà vệ sinh đi lên nhà bếp, Đ lấy chìa khoá mở cửa cho Nguyễn Văn L vào. Sau khi vào trong nhà L và Đ tìm lục tài sản trong nhà để trộm cắp, phát hiện tại khu vực phòng ngủ cạnh phòng khách, có một két sắt đang khoá, L và Đ đã nảy sinh ý định cạy, phá két sắt, L lấy một cái cuốc đào đất cạnh cửa đi ra vườn; Đ đi ra khu vực chuồng gà lấy một cái xà beng và vào khu vực bếp lấy thêm một con dao. Sau khi tìm được dụng cụ phá két, cả hai cùng thực hiện hành vi cạy phá két sắt. Lúc này, Đ dùng dao cạy mép cửa két sắt để có khoảng hở, rồi dùng xà beng đóng mạnh vào mép cửa két sắt, L dùng cuốc kê phía dưới xà beng để Đ cạy. Khoảng 30 phút thì L và Đ cạy được cánh cửa két sắt bung ra, phát hiện trong két sắt có nhiều tài sản, bao gồm: 38.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam với nhiều loại tiền mệnh giá khác nhau và 2,4 cây vàng, bao gồm: 01 lắc vàng 9999 (bốn chỉ); 01 dây chuyền vàng 9999 (bốn chỉ); 01 nhẫn vàng hộp gắn mặt đá 9999

(hai chỉ); 01 nhẫn vàng hộp 9999 (hai chỉ); 02 nhẫn vàng hình lá hé 9999 (hai chỉ); 01 miếng vàng SJC (một cây) và 01 đôi hoa tai vàng tây trẻ em. L và Đ lấy toàn bộ tài sản trên. Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ đi bộ ra khu vực bến xe huyện Con Cuông, bắt taxi đi lên xã Bình Chuẩn, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An chơi. Khoảng 19 giờ cùng ngày, L và Đ gọi xe taxi đi về xã C Kh, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, lúc này có Vi Văn Th, sinh năm 1994, trú tại bản Hồng Đ, xã Đ Ph, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An đi cùng, sau khi đến khu vực xã C K, cả ba xuống xe, vào quán ngồi uống nước. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Văn L đưa cho Vi Văn Th 200.000 đồng để bắt xe đi về, còn L và Đ tiếp tục gọi xe Taxi đi xuống thị trấn Anh Sơn, huyện Anh Sơn, tỉnh Nghệ An. Tại đây, L và Đ vào cửa hàng mua bán điện thoại (hiện nay chưa xác định được cửa hàng bán điện thoại nào) mua hai chiếc điện thoại di động với tổng số tiền là 7.600.000 đồng. Sau đó L và Đ thuê phòng tại một nhà nghỉ thuộc thị trấn A S và nằm nghỉ khoảng 10 phút thì trả phòng rồi đi bộ ra khu vực nghĩa trang Việt – Lào và bắt xe taxi ven đường đi xuống thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An chơi. Tại đây L và Đ thuê nhà nghỉ ở, tiêu hết số tiền trộm cắp được. Ngày 08/11/2021, L và Đ gọi xe taxi chở đến một tiệm vàng ở thành phố Vinh(L và Đ không nhớ tên tiệm vàng) bán 04 chiếc nhẫn vàng, 01 dây chuyền vàng và 01 lắc vàng được tổng số tiền 42.000.000 đồng.

Sau khi bán vàng, L và Đ thuê taxi đi ra khu vực huyện Q X, tỉnh Thanh Hoá thuê nhà nghỉ ở và ăn chơi. Đến ngày 18/11/2021, sau khi tiêu hết tiền, L và Đ đưa số vàng còn lại gồm: 01 miếng vàng SJC và 01 đôi hoa tai vàng tây trẻ em bán được tổng số tiền 44.000.000 đồng. Đến ngày 18/12/2021, sau khi tiêu xài hết số tiền L và Đ ra cửa hàng mua bán điện thoại di động bán 02 chiếc điện thoại di động của L và Đ mua trước đó được tổng số tiền 4.500.000 đồng. Đến ngày 21/12/2021, L và Đ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Ngày 05/11/2022 bà Phan Thị T đi chợ về phát hiện tài sản của gia đình bị mất trộm và viết đơn trình báo gửi đến Công an Thị trấn huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An trình bày sự việc.

Ngày 06/11/2021 Công an Thị Trấn Con Cuông chuyển toàn bộ tài liệu của vụ án đến cơ quan cảnh sát Điều tra Công an huyện Con Cuông để xử lý theo thẩm quyền.

Cùng ngày 06/11/2021 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Con Cuông, tổ chức khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm tạm giữ một số đồ vật, liên quan đến vụ án gồm: 01 Két sắt, màu xanh đã qua sử dụng, cửa két sắt bị hư hỏng hoàn toàn; 01 chiếc cuốc, cán bằng gỗ trên bề mặt bị cong mép, trượt xước kim loại bám dính chất màu ghi dạng sơn; 01 chiếc xà beng kim loại, một đầu dẹt, bề mặt đầu dẹt có bám dính các chất dạng sơn màu ghi; 01 chiếc dép nhựa bên trái màu xanh đen đã cũ, có dấu vết đứt quai bên trái và 01 con dao dài 50 cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại trên lưỡi dao bám dính đất, rỉ sét.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 cơ quan CSĐT Công an huyện Con Cuông yêu cầu định giá giá trị tài sản mà L và Đ đã lấy trộm.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 25/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự - huyện Con Cuông kết luận:

- 01 Lắc vàng 9999 (bốn chỉ), tại thời điểm mất trộm có trị giá 21.600.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 9999 (bốn chỉ) tại thời điểm mất trộm có trị giá 21.600.000 đồng.

- 01 dây chuyền vàng 9999 (Hai chỉ) tại thời điểm mất trộm có trị giá 10.800.000 đồng.

- 01 nhẫn vàng 9999 hình lá hẹ (Hai chỉ), tại thời điểm mất trộm có trị giá 10.800.000 đồng.

- 01 Miếng vàng SJC (một cây), tại thời điểm mất trộm có trị giá 61.000.000 đồng.

- 01 đôi hoa tai vàng tây trẻ em, tại thời điểm bị mất trộm có giá là 700.000 đồng. Tổng tài sản là số vàng nói trên tại thời điểm bị mất trộm là: 137.300.000 đồng.

Cáo trạng số: 11/CT - VKS – CC ngày 08/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ; Xử phạt Nguyễn Văn L từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù; Xử phạt Chu Minh Đ từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; Áp dụng Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585; 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ phải liên đới bồi thường cho bà Phan Thị T số tiền 175.500.000 đồng. Chia kỹ phần cụ thể như sau: Nguyễn Văn L phải bồi thường số tiền 87.750.000 đồng, Chu Minh Đ phải bồi thường số tiền 87.750.000 đồng; Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo; Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ vật chứng, các bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy

tố, xét xử:

- Trong quá trình điều tra: Cơ quan điều tra, Điều tra viên được phân công điều tra đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng về việc kiểm tra, xác minh, thu thập chứng cứ, lập hồ sơ giải quyết nguồn tin về tội phạm; lập hồ sơ vụ án; hỏi cung bị can; xử lý vật chứng; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện nghiêm túc hoạt động kiểm sát điều tra; giao nhận các văn bản tố tụng đúng thời hạn theo quy định của pháp luật; tham gia phiên tòa đúng thời gian, địa điểm; công bố bản cáo trạng; tham gia xét hỏi, luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án đồng thời thực hiện việc kiểm sát việc tuân theo pháp luật của Tòa án cũng như người tham gia tố tụng trong giai đoạn xét xử.

Do các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên và Viện kiểm sát, kiểm sát viên đều tuân thủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự nên được sử dụng làm chứng cứ để Hội đồng xét xử xem xét.

[2] Về nội dung: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận định giá và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, tại nhà bà Phan Thị T ở Khối 7-8, thị trấn CC, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ đã có hành vi lén lút lấy trộm của bà T số tiền 38.000.000 đồng tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam và 2,4 (Hai phẩy tư) cây vàng và 01 đôi hoa tai vàng tây trẻ em..Tổng trị giá tài sản Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ tại thời điểm chiếm đoạt là 175.300.000 đồng. Mục đích để tiêu xài cá nhân.

[3] Vụ án có hai bị cáo tham gia, mang tính chất đồng phạm nhưng thuộc dạng giản đơn.

Xét tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của các bị cáo: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn L là người rủ rê; bị cáo Chu Minh Đ là người thực hành tích cực, khi nghe Lợi rủ Đạt đã không can ngăn mà hưởng ứng ngay. Các bị cáo đã nhiều lần bị xét xử chưa được xóa án tích nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt. Xét trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú, bị cáo Đ có bố là người

có công và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Chiến Công hạng ba nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường toàn bộ những thiệt hại do các bị cáo gây ra. Xét yêu cầu của người bị hại là chính đáng nên được chấp nhận và cần buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho người bị hại đầy đủ.

[5] Về vật chứng: Quá trình khám nghiệm hiện trường cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc dép bên trái màu đen là vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn L, Chu Minh Đ.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn L, Chu Minh Đ phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Xử phạt bị cáo Chu Minh Đ 06 năm tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21/12/2021.

Về dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS; Các Điều 584, 585; 586, 587 và 589 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn L và Chu Minh Đ phải liên đới bồi thường cho bà Phan Thị T số tiền 175.500.000đồng. Chia kỷ phần cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn L phải bồi thường số tiền 87.750.000đồng
- Chu Minh Đ phải bồi thường số tiền 87.750.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc dép. Vật chứng trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2022 giữa cơ quan điều tra Công an huyện Con Cuông và Chi cục thi hành án dân sự huyện Con Cuông.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Văn L, Chu Minh Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.387.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NA;
- VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Con Cuông;
- CA huyện Con Cuông;
- Chi cục THADS huyện Con Cuông;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ -VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Bảo